



THS. ĐÀO KIẾN QUỐC:

## GẦN 40 NĂM BÉN DUYÊN CNTT

*Vừa qua, Ths. Đào Kiến Quốc được bầu chọn là Lãnh đạo Công nghệ thông tin tiêu biểu năm 2013 của các nước Đông Nam Á, phóng viên Bản tin ĐHQGHN đã có dịp phỏng vấn về những kinh nghiệm của thầy trong suốt 37 năm qua.*

*Thầy bén duyên với ngành CNTT như thế nào?*

Từ những năm 70 của thế kỷ trước, ngành Tin học ở nước ta đã bắt đầu hình thành. Trước đó, chưa có ngành tin học hay CNTT mà chỉ có ngành Khoa học máy tính được xem là một ngành hẹp của toán học. Do vậy, những người làm CNTT ở lứa tuổi của tôi chủ yếu xuất thân từ những người làm toán.

Tôi tốt nghiệp ngành Toán lý thuyết tại Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Lúc đó, chủ nhiệm khoa đã điều tôi làm việc ở tổ máy tính thuộc bộ môn Phương pháp tính. Ban đầu, với công việc tôi cũng không hứng thú vì không được làm đúng ngành mình đã học. Nhưng đến bây giờ nghĩ lại tôi thấy mình may mắn vì càng gắn bó lâu với nghề tôi càng

thấy đam mê. Phải chăng đó cũng là một cái duyên với ngành CNTT.

Ở Bộ môn Phương pháp tính, chúng tôi thường phải phục vụ trong các đề tài thực tế như các lập trình viên xử lý số liệu. Lúc đó ở Việt Nam công việc chủ yếu của người làm máy tính là tính toán giải quyết các bài toán khoa học kỹ thuật. Với những máy tính rất yếu thời đó, chúng tôi cũng đã làm được nhiều việc như tính toán các chế độ lập tàu cho ngành đường sắt, tính toán để tối ưu hóa các vị trí cho các trạm quan trắc động đất ở Việt Nam, tính trữ lượng dầu lửa ở vùng Tiên Hải, tính chiến lược điều phối nước cho thủy điện,...

Năm 1985, tôi có cơ hội đi thực tập ở Pháp, được làm việc ở Học viện Tin học quản lý. Từ

### ■ TUYẾT NGA (thực hiện)

đó, tôi bắt đầu hiểu làm tin học ứng dụng như thế nào và từ đó gắn bó với hoạt động này.

*Thưa thầy, trong suốt thời gian làm quản lý thầy có chia sẻ một vài kỉ niệm được không ạ?*

Trong cuộc đời làm ứng dụng CNTT tôi chỉ thực sự làm CIO (tức là có vị trí lãnh đạo một cách chính thức trong hoạt động CNTT) từ năm 2004, khi làm Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ Phần mềm ở trường Đại học Công nghệ. GS.VS Nguyễn Văn Hiệu, Hiệu trưởng nhà trường khi ấy muốn tôi xây dựng và lãnh đạo Trung tâm này để đón nhận một đầu tư làm phần mềm phục vụ cho chương trình Micro-Nano của châu Âu. Do việc đó không thành, vốn ban đầu không có nên sau khi thành lập, để kiếm được tiền tự trang trải hoạt động, chúng tôi đã phải rất vất vả làm sản phẩm và tìm cách bán sản phẩm. Năm 2006, chúng tôi quyết định mang sản phẩm đi dự cuộc thi Nhân tài Đất Việt (NTĐV) vì nghĩ rằng sản phẩm khá tốt, nên nếu được giải thi hiệu quả

bán hàng sẽ cao.

Khi đưa giấy mời dự lễ trao giải (NTĐV) cho thầy Nguyễn Hữu Đức, Hiệu trưởng nhà trường lúc đó, thầy Nguyễn Hữu Đức có hỏi tôi rằng sản phẩm có đoạt giải không và được giải gì. Theo yêu cầu của ban tổ chức tôi không được phép tiết lộ thông tin về giải thưởng nên tôi phải trả lời rằng tôi không biết. Tuy vậy, thầy Nguyễn Hữu Đức vẫn đồng ý cho tham dự và còn yêu cầu Phòng Hành chính chuẩn bị hoa đến động viên chúng tôi. Thầy Nguyễn Văn Hiệu, nguyên Hiệu trưởng của Trường chính là Chủ tịch hội đồng giám khảo. Nhưng điều lạ là hôm trao giải chúng tôi không thấy thầy Hiệu có trong Hội đồng Ban giám khảo như trong các lần thi NTĐV trước. Một tháng sau, thầy Nguyễn Văn Hiệu gọi tôi lên và hỏi: “Cậu có biết tại sao tôi không dự lễ trao giải không?”. Rồi thầy giải thích, “khi đọc hồ sơ tham dự vòng sơ khảo, tôi đã biết cậu có thể có giải cao. Nếu tiếp tục tham gia chấm ở vòng chung khảo, người ta có thể nghĩ rằng tôi thiên vị cậu. Vì vậy, tôi mua vé sang Hàn Quốc làm việc một tháng để anh em trong Ban Giám khảo chấm cho khách quan”.

Sau này, mỗi khi nhắc đến chuyện này, tôi đều nói với anh em cán bộ rằng chúng ta may mắn có những lãnh đạo như vậy.

*Thầy có thể cho biết định hướng phát triển của Trung tâm ứng dụng Công nghệ Thông tin?*

Trung tâm Ứng dụng CNTT là một trung tâm phục vụ, có sứ mạng đảm bảo kỹ thuật cũng như tư vấn cho các hoạt động tin học hóa của ĐHQGHN. Khi đề xuất cơ cấu tổ chức, tôi đã đề nghị thành lập ba phòng chuyên môn là Phòng quản trị mạng và an ninh hệ thống, Phòng quản lý dịch vụ và phòng Nghiên cứu phát triển. Đương nhiên phải có bộ phận quản trị mạng và an ninh hệ thống. Còn số dĩ lập hai phòng kia vì cần đảm bảo khả năng phát triển bền vững của Trung tâm và chức năng của hai phòng này cũng thể hiện định hướng của Trung tâm.

Để phục vụ tốt, phải có bộ phận nghiên cứu phát triển có đủ sức để bảo trì sâu các sản phẩm cho hoạt động phục vụ. Mặt khác chính bộ phận này phải kiểm tra tiến độ hoạt động nghiên cứu phát triển để nâng cao mức sống của cán bộ. Nếu chỉ dựa vào lương ngân sách thì không thể giữ được người. Ngoài ra tôi cũng muốn bộ phận này đầu tư cho một số sản phẩm độc đáo, có tiềm năng bán để tạo thương hiệu như trước đây chúng tôi đã từng thành công.



Phòng quản lý dịch vụ không chỉ hỗ trợ sử dụng cho các đơn vị trong ĐHQGHN mà còn kinh doanh các dịch vụ trên mạng. Các dịch vụ cần bán giá rẻ nhưng phải bán cho số lớn. Lợi ích của kinh doanh dịch vụ là ở chỗ thường mang lại thu nhập ổn định hơn sản xuất phần mềm vốn phụ thuộc rất nhiều vào cơ hội.

Ngoài hoạt động phục vụ theo chức năng, hai định hướng xây dựng các sản phẩm mạnh có khả năng thương mại và triển khai dịch vụ CNTT vẫn được quán triệt và vẫn đang được thực hiện.

*Thầy có thể điểm lại những sản phẩm về lĩnh vực CNTT đã được đưa vào sử dụng và hiện tại Trung tâm có sắp cho ra đời sản phẩm mới gì không?*

Bắt đầu bằng công việc lập trình, rồi trở thành người phân tích thiết kế, cuối cùng trở thành người quản trị dự án và lãnh đạo CNTT, tôi đã trải qua hầu hết các vị trí và các khâu trong hoạt động phát triển phần mềm.

Nhiều sản phẩm do tôi thiết kế đã nhận được nhiều giải thưởng, được triển khai rộng rãi và mang lại hiệu quả lớn. Đáng kể nhất và cũng tầm đặc nhất là phần mềm Net Office với hơn 100 cơ quan sử dụng và phần mềm Mrtest với hơn 400 cơ sở giáo dục sử dụng. Trong 3 năm qua, Trung tâm Ứng dụng CNTT chủ yếu làm phần mềm cho ĐHQGHN. Trung tâm cũng làm một số phần mềm đóng gói nhỏ, có ý tưởng độc đáo nhưng chưa có điều kiện đầu tư thành sản phẩm thương mại.

*Theo thầy, đối với các nhà quản lý CNTT điều kiện để dẫn tới thành công là gì?*

Các tiêu chí được IDG sử dụng để bình chọn

CIO phân nào cho thấy các phẩm chất cần có đối với CIO. Vai trò của một CIO cũng có nhiều thang bậc khác nhau. Ở những bậc khác nhau, thách thức và phẩm chất đòi hỏi cũng khác nhau.

Trong vai trò tư vấn hoặc hoạch định chính sách thì điều khó khăn là dự báo. Khi đó tầm nhìn, sự hiểu biết của CIO về khuynh hướng phát triển của công nghệ và của xã hội rất quan trọng.

Còn nếu vai trò chính của CIO là quản lý một tổ chức phát triển sản phẩm thì khó khăn lớn nhất là đảm bảo chất lượng sản phẩm và quản lý sự thay đổi từ phía người dùng. Khi đó, khả năng phân tích và khả năng tổ chức, điều phối các nguồn lực của CIO lại là quan trọng.

*Thầy có điều gì muốn chia sẻ với những đồng nghiệp hoặc gia đình những người đã đồng viên, giúp đỡ thầy nhận được danh hiệu này không?*

Tôi đã làm việc cho ĐHQGHN được 37 năm. Tôi chỉ còn một năm làm việc nữa theo quy định hiện hành. Có lẽ giải thưởng vừa nhận được là giải thưởng chuyên môn cuối cùng đối với cuộc đời giảng dạy và hoạt động CNTT của tôi tại ĐHQGHN. Vì thế tôi có cảm giác giải thưởng này giống như một sự ghi nhận mang tính tổng kết một quá trình làm việc. Những gì tôi có được tôi nay không tách rời khỏi sự ủng hộ của người thân, của các đồng nghiệp trong đơn vị.

*Trân trọng cảm ơn thầy!*